

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

PHỒ RẰNG XI BÊ CON VÀ MÔ HÌNH XÃ HỘI LÝ TƯỞNG "NEW ATLANTIS"

*Lê Thị Huyền**

TÓM TẮT

Phranxi Bêcon (Francis Bacon 1561 – 1626), nhà triết học nổi tiếng người Anh, người mở đường cho tinh thần triết học mới thời cận đại ở Anh nói riêng và châu Âu nói chung. Trong hệ thống triết học của mình, với Dự án "Đại phục hồi khoa học", xét ở góc độ phương pháp luận, Ph.Bêcon thực hiện ba phần chính gồm phần "phủ định" – phê phán, bác bỏ phương pháp luận cũ; phần thiết kế - xây dựng phương pháp luận khoa học; và phần "vận dụng" – vận dụng phương pháp luận khoa học với tính cách là "ngọn đuốc trí tuệ", để thực hiện nhiệm vụ thực tiễn của toàn bộ chương trình cải tổ tri thức. Vấn đề này được ông đề cập đến trong tác phẩm không tưởng "New Atlantis", như những gợi mở của ông về sự vận dụng phương pháp khoa học, hay là sự hiện thực hóa phương pháp đó trong thực tiễn, nói lên khả năng của con người vận dụng sức mạnh của quyền lực tri thức vào thực tiễn.

FRANCIS BACON WITH THE IDEALIZATION SOCIETY MODEL "NEW ATLANTIS"

SUMMARY

Francis Bacon (1561 – 1626), the famous English philosopher, who created new philosophy developing step in England and Europe. In his system of philosophies, with his project named The Great Instauration of Science, F.Bacon built three main parts, the first named The scholastics Interrogation – criticism, rejection part, the second named The method manufacture – building part and the third named The Using method part, as "illuminate of intelligence", in order to reach scientific knowledge. This matter was expressed in utopia book named "New Atlantis", like the suggested ideas of Bacon about using scientific method in practice, as the intelligence power of human in life

NỘI DUNG

"New Atlantis", tác phẩm được Ph.Bêcon viết vào năm 1626 trước khi ông qua đời, nhằm thực hiện nhiệm vụ thứ ba của chương trình Đại phục hồi khoa học", với ý nghĩa là sự vận dụng phương pháp nhận thức khoa học vào việc tạo ra những thành quả hữu ích phục vụ cho cuộc sống trần gian của con người. Trong tác phẩm đang dở này, Ph.Bêcon tưởng tượng về một xã hội với những thành quả khoa học – kỹ thuật mà vào thời đại hiện nay

đã không còn xa lạ. Nói khác đi, Ph.Bêcon đã đoán trước xu thế của lịch sử ở bình diện tri thức. Đảo Bensalem được Ph.Bêcon hình dung như một xã hội lý tưởng, có khả năng tổ chức hoạt động khoa học ở trình độ cao, biết vận dụng tối đa các phát minh khoa học vào việc quản lý xã hội và làm giàu cho các cư dân. Con người trở nên minh mẫn về trí tuệ, hoàn thiện về nhân cách, tự mình xây dựng nên một vương quốc của hạnh phúc và thịnh vượng. Ph.Bêcon muốn xây dựng một xã hội

* ThS. GV. Trường Đại học Đồng Nai. NCS. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

mà “nghệ thuật quyền lực” đạt tới trình độ lý tưởng nhờ khoa học. “New Atlantis” là tác phẩm tưởng tượng, nhưng lại chứa đựng tư tưởng của Ph.Bêcon về vai trò của khoa học trong việc khẳng định quyền lực của con người. Chính vì thế, vào nửa sau thế kỷ XVII, khi xây dựng Viện khoa học Hoàng gia Luân Đôn, người ta khắc ghi tên ông trên bia đá như sự tri ân người đã gợi mở ý tưởng về sự cần thiết tổ chức hoạt động khoa học ở quy mô quốc gia để tập trung sức mạnh của tri thức khoa học vì tiến bộ xã hội.

Bắt đầu từ Platôn (Platon), vấn đề cải tổ đời sống chính trị được đặc biệt chú trọng, xuất phát từ sự khủng hoảng của nền dân chủ chủ nô. Thất bại của Aten đánh dấu sự cáo chung của nền dân chủ chủ nô – sự thể nghiệm đầu tiên mô hình nhà nước dân chủ trên thế giới. Tuy nhiên, không tưởng chính trị của Platôn lại là bước lùi về tiến trình lịch sử, bởi lẽ ông mong muốn thay thế nền dân chủ bằng nhà nước quý tộc thượng đẳng như sự dung hợp mô hình quả cầu của Spácta và thời vàng son trong quá khứ của Aten. Cùng với Platôn trong thời cổ đại, các quan điểm không tưởng còn đề cập đến các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Những quan điểm đó thường nhuộm màu sắc tôn giáo, ít được phổ biến.

Tuy nhiên, phải đến thời Phục hưng và cận đại, các học thuyết không tưởng mới bắt đầu quan tâm đến những vấn đề mới trong sinh hoạt khoa học. Quá trình này chịu sự chi phối của điều kiện kinh tế, chính trị của thời đại. Vào thế kỷ XVII, những người mở đường cho nền triết học mới – Ph.Bêcon và R.Đềcátơ – đã xem khoa học là phương tiện duy nhất để đạt được sự hoàn thiện xã hội. Khái niệm tiến bộ cũng được hình thành vào thời kỳ này. Mặc dù, xét từ quan điểm mácxít, đây là cách tiếp cận phiến diện, song ý nghĩa tích cực của nó là không thể phủ nhận. Trong “New Atlantis” của Ph.Bêcon, chúng ta nhìn thấy không những ước mơ về một nền văn minh tươi sáng, mà còn là quan niệm đặc thù về nền

văn minh ấy, nghĩa là sự triển khai và sự vận dụng tinh thần của “Đại phục hồi khoa học” vào hoạt động thực tiễn của con người. Ở khía cạnh dự phóng tư tưởng (Ideal Project), vào thời Phục hưng đã hình thành các học thuyết không tưởng khác nhau, trong đó nổi bật học thuyết không tưởng của Tômát Moro (Thomas More) và Tômat Cămpanela (Thomas Campanella). Giữa “Đảo không tưởng” và “New Atlantis” có hàng loạt điểm tương đồng và khác biệt, thể hiện sự vận động đi lên của nước Anh thời kỳ đầu và cuối Phục hưng. Tuy nhiên, không tưởng của T.Moro thiên về khía cạnh chính trị – xã hội, còn không tưởng của Ph.Bêcon được liệt vào không tưởng khoa học. Mỗi quan tâm hàng đầu của T.Moro là cải tổ đời sống chính trị qua tấm gương của “Đảo không tưởng”, còn mỗi quan tâm của Ph.Bêcon là làm thế nào để tri thức khoa học được vận dụng tốt nhất trong thực tiễn xã hội. Ngược lại hoàn toàn với T.Moro, Ph.Bêcon dự báo trước hàng trăm năm những thành quả khoa học, với mục đích duy nhất là khẳng định vai trò của tri thức khoa học trong đời sống xã hội.

Vấn đề đặt ra ở đây là Ph.Bêcon quan niệm như thế nào về tiến bộ xã hội? Quan niệm này có cơ sở trong không tưởng khoa học của ông hay không? Ở đây thấy rõ ý nghĩa xã hội và thiên chức của khoa học như sức mạnh mà nhờ đó xã hội tiến về phía trước. Tất cả đều bắt đầu từ cơ sở, từ gốc. Cái gốc ở đây là hoạt động kinh tế của con người, sự hoạt động tự nó cần đến tri thức, khoa học, kỹ thuật, đến quá trình nhận thức. Khoa học đối với Ph.Bêcon trở thành một nhân tố hữu cơ của quá trình lịch sử, tạo nên một trong những tiêu chuẩn của tiến bộ xã hội. Xã hội trở nên năng động nhờ sự tìm tòi tích cực một thứ tri thức có thể mở ra mọi khả năng chinh phục tự nhiên. Trong cái thiên hướng này và mục đích này tư duy không tưởng giả định rằng nó có khả năng giải quyết bất kỳ vấn đề nào của sự

tồn tại của con người, sự giải quyết những vấn đề ấy thuộc về tương lai. Chỗ dựa duy nhất của tư duy không tưởng là phương pháp nhận thức cho phép vạch ra khả năng và bản chất của tương lai đối với cuộc sống hiện tại của con người. Nếu Ph.Bêcon trong “Instauratio Magne Scientiarum” đã đưa ra cách tiếp cận về tri thức khoa học như cái cần được “vật chất hóa” qua hoạt động của con người, thành thiết chế xã hội, thì C.Mác trong “Tư bản”, bằng sự tổng kết những thành quả của lực lượng sản xuất từ thế kỷ XVII trở đi, khi khoa học phát huy vai trò tích cực của nó trong đời sống xã hội, đã xác lập quan điểm khoa học trở thành lực lượng sản xuất. Luận chứng của C.Mác về vai trò của khoa học căn cứ trên thực tiễn phát triển của xã hội tư sản thế kỷ XIX, khác với quan hệ tư bản chủ nghĩa vào thời đại của Ph. Bêcon, khi mà nó đương đầu không chỉ với quan hệ sản xuất phong kiến lạc hậu, mà cả với toàn bộ kiến trúc thượng tầng phản động.

Như vậy là từ Ph.Bêcon đến C.Mác quan điểm về tri thức khoa học đã có sự phát triển ngày càng hoàn thiện. Những gì Ph.Bêcon gọi ra ở “Novum Organum” (New Organon) và “New Atlantis” đã được thẩm định bằng nỗ lực của nhiều thế hệ. Những gì ở Bêcon chỉ là nét phác thảo, thậm chí là những tưởng tượng khá xa lạ với thời đại mình, đã được ghi nhận, khẳng định và triển khai sâu rộng ở thời đại sau.

“New Atlantis” thể hiện quan điểm cải cách của Ph.Bêcon, nhưng không phải là cải cách chính trị – xã hội, mà là thay đổi quan niệm về vai trò của tri thức khoa học trong đời sống xã hội bởi lẽ về thực chất mô hình xã hội mà Ph.Bêcon mô tả ở hòn đảo New Atlantis hay nhà nước Bensalem chỉ là bản sao mô hình nhà nước quân chủ của Anh. Tuy nhiên, nền quân chủ của Ph.Bêcon gần với “nền quân chủ khai sáng” hơn là quân chủ chuyên chế tại Anh thế kỷ XVI. Điều này thể hiện ở hình ảnh người đứng đầu nhà nước và cơ chế

quyền lực. Quyền lực công cộng không được xác lập theo mô típ cha truyền con nối, chế độ đẳng cấp và tính thừa kế mà chỉ dựa trên tiêu chí duy nhất là trình độ tri thức. Điều này phù hợp với sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tư tưởng của Ph.Bêcon. Theo ông, trong mỗi con người đều có ba tham vọng, đó là của cải, quyền lực và tri thức. Tri thức – quyền lực con người trước tự nhiên, giúp con người khai phá những vùng đất mới, như Cômôbô phát hiện ra châu Mỹ.

Toàn bộ tác phẩm “New Atlantis” dẫn dắt chúng ta đi vào một thế giới mà ở đó hiện hữu những gì tốt đẹp nhất của thành tựu khoa học, kỹ thuật, những điều mà ở thời đại Ph.Bêcon là không tưởng thì ngày nay đang trở thành hiện thực. Tác phẩm thể hiện mơ ước, khao khát của Ph.Bêcon về sự ứng dụng phương pháp nhận thức khoa học vào thực tiễn, sự hữu dụng hóa vai trò của tri thức khoa học, sự khai thác năng lực trí tuệ, năng lực thực tiễn của con người. Ph.Bêcon nhận thấy khả năng vô tận của con người trong việc chinh phục tự nhiên, khai thác tự nhiên phục vụ cho nhu cầu ngày càng phát triển của con người trên nền tảng tri thức khoa học, đặc biệt là phương pháp nhận thức khoa học. Chúng ta thấy quy trình tổ chức, sắp xếp, phân công của xã hội “New Atlantis” ở phương diện khoa học hết sức chặt chẽ, từ việc thâm nhập ra bên ngoài để tiếp cận thành tựu mới, đến việc giải thích, tập hợp, nghiên cứu và ứng dụng... Chức năng, nhiệm vụ của từng nhóm người, từng bộ phận được phân công cụ thể, rõ ràng. Phạm vi nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn bao quát mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, từ phát triển kinh tế, đến môi trường, y tế, sức khỏe và công bằng xã hội. Đồng thời, chúng ta cũng nhận thấy sự đầu tư và thái độ tôn trọng hết sức nghiêm túc đối với những thành viên thực hiện hoạt động khoa học cho cộng đồng.

Qua sự dẫn dắt của tác giả, chúng ta cũng dễ dàng nhận thấy một cuộc sống dễ chịu như Thiên đường dưới trần gian ở hòn

đảo này. Mặc dù sự phân chia địa vị khá rõ ràng, nhưng thái độ giữa các tầng lớp cư dân bình đẳng và thân thiện. Ở đây không có tình trạng quan cách, hách dịch, hời hợt, những nhieu; nụ cười và tinh thần hỗ trợ luôn sẵn sàng ở bất cứ ai, từ chủ nhân của hòn đảo cho đến người hướng dẫn, phục vụ. Tại sao có thể có được sự vô tư trong công việc của họ? Theo Ph.Bêcon, bởi vì nhà nước đã đáp ứng đủ cho họ những gì cần thiết cho cuộc sống. Tư tưởng phát triển kinh tế làm nền tảng để phát triển văn hóa, văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho con người, mang lại cuộc sống hiện thực tốt đẹp cho con người trên trần thế của Ph.Bêcon thực sự tiến bộ và tích cực.

Ph.Bêcon xuất thân từ tầng lớp quý tộc nên thật dễ hiểu tại sao trong cái xã hội lý tưởng "New Atlantis" ấy vẫn còn sự phân chia đẳng cấp và địa vị. Dù với một tinh thần chiến đấu không mệt mỏi cho khoa học, ông vẫn không thể vượt ra khỏi khuôn khổ lập trường giai cấp thống trị của mình. Nhưng điều mới mẻ ở Ph.Bêcon là những người cai trị xã hội lý tưởng không phải là phong kiến, tư sản hay Giáo hội, mà vai trò đứng đầu xã hội thuộc về những người trí tuệ, anh minh và có phẩm chất tốt đẹp. Đây thực sự là thế giới của sự vinh danh khoa học, thế giới mà ở đó các nhà khoa học được đề cao, trọng dụng và làm chức năng quản lý xã hội.

Có thể thấy rằng, vào thời Ph.Bêcon, cũng như trước và sau đó, tư duy không tưởng về một xã hội tốt đẹp, hoàn thiện, luôn chiếm vị trí xứng đáng. Nó thể hiện sinh động ở chủ nghĩa nhân văn Kytô giáo Eraxmơ (Erasmus Roterodamus) và Muynxơ (Munzer), hoài nghi luận xã hội Môngten (Montaigne), chủ nghĩa cộng sản không tưởng T.Morơ (Thomas More) và Cămpanenla (Campanella) thời Phục hưng, phương án Khế ước xã hội của T.Hốpxơ (Thomas Hobbe), phong trào Khai sáng Pháp thế kỷ XVIII và chủ nghĩa cộng sản không tưởng đầu thế kỷ XIX – nguồn gốc lý

luận trực tiếp của chủ nghĩa xã hội khoa học. Đặc điểm chung của tư duy không tưởng, trong đó có tư duy không tưởng Ph.Bêcon, là từ cuộc sống hiện thực, căn cứ vào xu thế vận động của lịch sử và khả năng của con người, dự báo về cái sẽ diễn ra trong tương lai. Tính đa dạng của các dự án không tưởng phản ánh tính đa chiều, đa dạng của đời sống và các nhu cầu của con người. Không tưởng khoa học của Ph.Bêcon, do đó, có ý nghĩa gợi mở và kích thích đối với khát vọng của con người, thúc đẩy sự vận động của xã hội.

Học thuyết không tưởng của Ph.Bêcon bám sát vào thành quả của khoa học thế kỷ XVII, vào trình độ nhận thức chung. Vào thế kỷ XVII, khoa học từ chỗ là hoạt động nghiên cứu tự do dần dần trở thành thiết chế xã hội, một thành tố không thể thiếu trong đời sống của một quốc gia. Các nhà khoa học bước đầu liên kết với nhau trong nỗ lực khẳng định vị thế và sức mạnh của con người. Cũng chính ở đây thể hiện tầm nhìn xa của ông về cái cần có trong xã hội tương lai dưới ánh sáng của tiến bộ khoa học, kỹ thuật. Sau khi Ph.Bêcon mất, Tây Âu đã bước sang kỷ nguyên mới, gắn liền với những tiến bộ khoa học – kỹ thuật và những đổi thay tích cực trong đời sống xã hội. Các tổ chức khoa học tầm quốc gia và quốc tế đã lần lượt ra đời. Năm 1662, tại Luân Đôn, Viện khoa học Hoàng gia chính thức đi vào hoạt động. Năm 1666, đến lượt Viện Hàn lâm khoa học tự nhiên Pari công bố chương trình tổng thể của mình. Tiếp đó, các Viện hàn lâm khoa học xuất hiện tại Thụy Điển, Hà Lan, Đức, Nga và nhiều nước khác. Mong ước của Ph.Bêcon đưa tri thức khoa học vào thực tiễn qua tuyên bố “tri thức là sức mạnh” đã trở thành hiện thực. Không còn một “New Atlantis” cô đơn giữa biển khơi nữa; giờ đây, khoa học đem đến nhiều điều kỳ diệu, đẩy nhanh nhịp độ của sự vận động lịch sử – xã hội. Tri thức con người đang đi từ những dự án trong đầu nhà tư tưởng đến các công xưởng, nhà máy, khẳng định quyền lực

của đôi bàn tay và khối óc con người. Xét từ góc độ đó, quan điểm của Ph.Bêcon về sự ứng dụng tri thức khoa học và vai trò của nó trong thực tiễn xã hội đã báo trước kỷ nguyên mới – kỷ nguyên phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, khẳng định quyền lực thực sự của tri thức trong cuộc sống của chúng ta.

Một điều không thể bỏ qua, trong “New Atlantis”, Ph.Bêcon nhìn cuộc sống bằng đôi mắt của nhà triết học và nhà chính trị. Từ kinh nghiệm quyền lực của một người từng làm đến chức Thủ tướng, Ph.Bêcon nắm bắt khá đầy đủ và chính xác những đòi hỏi bức thiết của xã hội, đồng thời lại dung hoà những ước muốn hợp lý với trật tự chính trị – xã hội hiện hành. Chế độ chính trị tại Bensalem là bản sao của nước Anh, chỉ khác ở chỗ chủ thể quyền lực là giới khoa học, các chuyên gia kỹ thuật. Chế độ đó cũng mô phỏng một phần mô hình nhà nước lý tưởng của Platôn, nhưng không chi tiết hóa các quan hệ quyền lực và phương thức tổ chức đời sống cộng đồng. Điểm chung giữa Ph.Bêcon và Platon là ở sự đề cao vai trò của tri thức khoa học và “quyền lực của tri thức”. Mô hình nhà nước lý tưởng của Platôn nhấn mạnh vị trí hàng đầu của triết gia, lúc ấy được xem là người đại diện cho trí tuệ của quốc gia. Ở Ph.Bêcon cũng vậy, tính chất phi đảng phái, hay trung lập của nhà nước Bensalem là ở chỗ các nhà khoa học nắm trong tay quyền lực tối thượng, lấy “danh dự của tri thức” làm sự đảm bảo cho sự bình đẳng xã hội. Nhưng xét đến cùng cả Platôn thời cổ đại lẫn Ph.Bêcon thời cận đại đều thể hiện lập trường của một lực lượng xã hội, mặc dù được che đậy trong vỏ bọc của một nền chính trị tôn vinh các nhà khoa học. Ở phương diện này, Platôn đại diện cho tầng lớp quý tộc chủ nô, còn Ph.Bêcon, theo Mikhalencô, thông qua hình ảnh “New Atlantis”, đã cổ súy cho lực lượng tư sản – quý tộc mới đang dần dần chiếm vị trí thống trị tại Anh ở đêm trước của cuộc cách mạng tư sản 1640. Bối cảnh lịch sử của thời cổ đại và thời cận đại các cuộc

cách mạng tư sản làm nên sự khác biệt giữa hai nhà triết học lớn; điều này cho phép giải thích tên gọi của tác phẩm “New Atlantis” do Bêcon nêu ra, để phân biệt với đảo Atlantis, từng được Platôn nhắc đến trong đối thoại “Timaeus” và “Nền cộng hòa” như nhà nước hoàn thiện. Atlantis liên tưởng đến vùng Đại Tây Dương, còn New Atlantis thật khó hình dung, nhưng chắc hẳn không trùng lặp với hòn đảo của Platon. Do đó, nếu nhà nước lý tưởng của Platôn là không tưởng chính trị, thì nhà nước lý tưởng của Ph.Bêcon là không tưởng khoa học, phù hợp với tuyên ngôn bất hủ của thế kỷ XVII – XVIII – “tri thức là sức mạnh”. Hơn thế nữa, Platôn nêu ra mô hình nhà nước lý tưởng để chống lại nền dân chủ, còn Ph.Bêcon thông qua “New Atlantis” nhấn mạnh sự chiến thắng của lý trí trước cái phi lý, của khoa học trước chủ nghĩa giáo điều, phản khoa học. Không tưởng khoa học của Ph.Bêcon là thông điệp của lực lượng xã hội mới, được thể hiện dưới hình thức một tác phẩm văn chương – triết học. Chính hình thức này, thông qua những chất liệu thực tiễn của thời đại Ph.Bêcon, đã tạo nên kiểu chủ nghĩa lạc quan đặc trưng – niềm tin vào khả năng sáng tạo vô biên của con người.

Từ góc độ nhà triết học – nhà cách tân, Ph.Bêcon cổ vũ cho tinh thần khám phá khoa học, dành cho mình nhiệm vụ đánh thức tiềm năng sáng tạo trong mỗi con người. Ph.Bêcon nhấn mạnh: cũng như Cômôbô khám phá ra châu Mỹ (Ph.Bêcon gọi là Tây Ấn), chúng ta sẽ khám phá ra những vùng đất mới trong khoa học. Tinh thần khám phá đó cho phép con người mở rộng đến vô tận vương quốc của mình.

Bức tranh xã hội của “New Atlantis” còn làm nổi bật vai trò hòa giải của khoa học; xem khoa học là cầu nối hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc. Chuyển giao công nghệ và chuyển giao tri thức giữa các quốc gia – tư tưởng đó được thai nghén trong “New Atlantis”, dù chỉ là những dự phóng còn chưa

rõ nét. Ý nghĩa nhân văn – khai sáng của “New Atlantis” là ở chỗ, bằng trí tưởng tượng phong phú, Bêcon đã tiên đoán về thời đại kinh tế tri thức, về thời đại mà ở đó tri thức trở thành tài sản vô giá của nhân loại, chỉ ra sự thống nhất giữa tri thức và quyền lực, nhấn mạnh tư tưởng cốt lõi sau đây: một xã hội muốn tồn tại và phát triển bình thường cần phải quan tâm đến lợi ích con người, những nguyện vọng, sở trường và thiên hướng cá nhân của họ.

Nội dung không tưởng khoa học trong “New Atlantis”, với vai trò hàng đầu của khoa học tự nhiên thực nghiệm, là xuất phát từ cơ sở thế giới quan duy vật của Ph.Bêcon. Vấn đề là ở chỗ, trong quan điểm triết học của ông, giới tự nhiên có tính tích cực nội tại, vận động theo quy luật khách quan, mà con người chỉ nhận thức được nó, khám phá bí mật của nó, làm chủ nó, nếu được trang bị một năng lực “giải thích đúng bản chất sự vật”, một phương pháp khoa học. Phương pháp đó là phương pháp quy nạp. Ph.Bêcon hiểu phương pháp qui nạp khoa học là thứ quy nạp “kiểu con ong”, chứ không phải con kiến (quy nạp không đầy đủ và “thiếu tinh tế”) hay con nhện (qui nạp của tri thức kinh viện và thuật giả kim, xuyên tạc bản chất của sự vật). Như vậy, triết học Ph.Bêcon, từ phần lý thuyết đến phần thực hành, từ phần phê phán đến phần thiết kế, đều tuân theo một nguyên tắc thống nhất, đó là: để làm chủ giới tự nhiên, con người cần tiếp cận nó, giải thích đúng về nó; để giải thích đúng về nó, cần xác lập phương pháp nhận thức mới, vượt qua lối mòn truyền thống; mà để có được điều này, không có gì khác hơn là loại bỏ mọi chướng ngại do tri thức kinh viện để lại, hướng con người đến cách hiểu mới về tri thức và vai trò thực sự chân chính của nó trong đời sống. “New Atlantis” là sự kết thúc lôgic tư duy ấy của Ph.Bêcon, người xứng đáng được C.Mác ví như “bồ đề chính tông của khoa học tự nhiên thực nghiệm hiện đại”. Sẽ không ngạc nhiên,

nếu trong “New Atlantis”, Ph.Bêcon đặc biệt chú trọng đến cái mà ông gọi là “kinh nghiệm mang ánh sáng”, chứ không phải là “kinh nghiệm mang kết quả”, nghĩa là theo Ph.Bêcon, tri thức bắt đầu từ kinh nghiệm, nhưng phải là kinh nghiệm khoa học (Scientific Experience), như một ngọn đuốc soi đường dẫn lối. Chính kinh nghiệm loại đó mà tạo cơ sở cho ra những kết quả hữu ích. Còn nếu như thiếu cái gốc, cái nền tảng, thì kết quả chỉ là nhất thời, không bền vững. Một xã hội lý tưởng như “New Atlantis” phải được định hướng bởi ánh sáng trí tuệ.

Tuy nhiên, cách đặt vấn đề của Ph.Bêcon về vai trò của khoa học trong đời sống xã hội không tránh khỏi tính phiến diện, thể hiện ở dự báo về xu hướng kỹ trị, một xu hướng tuyệt đối hóa tiến bộ khoa học – kỹ thuật và công nghệ, che khuất hoặc giảm nhẹ các nhân tố khác như chính trị, văn hóa, tư tưởng, xuất hiện vào nửa đầu thế kỷ XX, và vẫn còn phổ biến trong thời đại hiện nay. Thực tế cuộc sống cho thấy rằng, những thành quả của khoa học – kỹ thuật và công nghệ không phải là phương thuốc vạn năng, có thể chữa lành mọi vết thương xã hội, rằng tiến trình lịch sử – xã hội không diễn ra một chiều, mà trên cơ sở tổng hoà các nhân tố khác nhau, và rằng, đạt đến quyền lực chính trị cần có sự kết hợp giữa tri thức, bản lĩnh và kinh nghiệm, mà trước hết là sự hiểu biết về bản chất con người. Ở phương diện này, N.Machiavelli chính là người mở đường, người đã “bắt đầu xem xét nhà nước bằng đôi mắt người”, đã đặt nền móng cho khoa học chính trị hiện đại.

Những ý tưởng mà Ph.Bêcon nêu ra trong hệ thống triết học của mình, nhất là những gợi mở trong tác phẩm “New Atlantis” như sự ứng dụng tri thức vào đời sống xã hội, được đặt ra cách đây gần 400 năm, vẫn tiếp tục để lại những dấu ấn và bài học quý giá trong thời đại ngày nay – thời đại kinh tế tri thức.

Từ việc nghiên cứu quan điểm của Ph.Bêcon về "New Atlantis" - mô hình xã hội lý tưởng như sự hiện thực hóa vai trò của tri thức khoa học trong đời sống xã hội, chúng ta rút ra những bài học lịch sử quý giá:

Thứ nhất, cần phê phán, bác bỏ xu hướng nhận thức giáo điều, một chiều, máy móc, thụ động, bất chước chỉ dựa trên những gì có sẵn, không sáng tạo, đổi mới, tắt yếu kìm hãm sự phát triển.

Thứ hai, chúng ta cần có quan điểm đúng đắn về tri thức nói riêng và khoa học nói chung. Tức là, tri thức phải là tri thức mang ý nghĩa thực tiễn, tri thức khoa học; khoa học phải hướng đến thực tiễn, mục đích của khoa học là phục vụ cuộc sống của con người.

Thứ ba, xuất phát từ chỗ có quan điểm đúng đắn đối với tri thức, cần phải có chiến lược phát triển khoa học. Trước hết, phải có những dự án lâu dài về con người và điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, trang thiết bị cho nghiên cứu khoa học. Đặc biệt, có chính sách đầu tư thích đáng cho nghiên cứu khoa học, bởi khoa học, công nghệ là "then chốt" của sự phát triển.

Thứ tư, tri thức khoa học phải được vận dụng vào thực tiễn, biến nó thành sức mạnh, khẳng định quyền lực của con người, giúp con người làm chủ tự nhiên, làm chủ xã hội và làm chủ bản thân mình. Con người là chủ thể sáng tạo, phải phát huy năng lực sáng tạo ở con người qua hoạt động thực tiễn, biến những tri thức khoa học thành những công trình thiết thực có ý nghĩa cho cuộc sống của con người.

Thứ năm, trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế và quốc tế hóa đời sống xã hội, cùng với sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật và công nghệ, nền kinh tế tri thức đang hình thành và phát triển ở hầu hết các quốc gia, tri thức đang đóng vai trò "cầu nối", "sứ giả hòa bình" giữa các quốc gia, dân tộc vì mục tiêu hợp tác, hòa bình và phát triển.

Ngày nay, chúng ta đang ở thời đại kinh tế tri thức. Trong kinh tế tri thức, những bài học lịch sử do F.Bêcon nêu ra đang từng bước được thể hiện trong cuộc sống ngày càng rõ nét hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. J.K.Melvil (1997), *Các con đường của triết học phương Tây hiện đại*, Đinh Ngọc Thạch, Phạm Đình Nghiệm (biên dịch), Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
2. Tômát Morơ (2004), *Đảo không tưởng*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Alvin Toffler (1992) *Cú sốc tương lai*, Nxb. Thông tin lý luận, Hà Nội.
4. Alvin Toffler và Heidi Toffler (1996), *Tạo dựng một nền văn minh mới – Chính trị của làn sóng thứ ba*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Tiếng nước ngoài

5. Anderson, F.H (1962), *Francis Bacon – His career and his thought*, Los Angeles, University of Southern California Press.
6. F.Bacon (1958) *The Works*, Vol. II, London, England
7. D.Bell (1973) *The coming of post – industrial society*, New York, .